

Bản án số: 534/2019/HS-PT  
Ngày 15-11-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Kim Loan

*Các Thẩm phán:* 1. Bà Huỳnh Thị Việt Tiên  
2. Ông Trương Công Huân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 441/2019/HSPT ngày 07 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Trần Đăng D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 128/2019/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Trần Đăng D;** giới tính: nam; sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: TVM và bà: ĐTNT (chết); hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không;

Tiền án: ngày 18/02/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về “Tội Cướp giật tài sản” (Bản án 26/2014/HSST – BL 122-125); ngày 04/3/2017, chấp hành xong án phạt tù (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 246/GCN của Giám thị Trại giam Thạnh Hòa – BL 133);

Nhân thân:

- Ngày 23/12/2009, bị Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng (Quyết định số 46270) (Biên bản xác minh ngày 17/7/2019 tại Công an xã Phạm Văn Cội – BL 157);

- Ngày 31/12/2011, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú, thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 31/12/2011 (Quyết định số 8742/QĐ-UBND – BL 129);

- Ngày 08/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức, thời hạn 18 tháng (Quyết định số 28/QĐ-TA – BL 108-109); trong thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì bị bắt tạm giam (Lệnh bắt bị can để tạm giam số 177 ngày 20/5/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi; Quyết định đưa người ra khỏi Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức số 92/QĐ-CSPĐ ngày 05/6/2019 của Giám đốc Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức – BL 10, 95);

Bị bắt, tạm giam từ ngày: 05/6/2019 (có mặt).

Ngoài ra, vụ án còn có Nguyễn Thanh Q không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/8/2018, Nguyễn Thanh Q rủ Trần Đăng D đi tìm tài sản trộm cắp để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo D đồng ý và điều khiển xe gắn máy biển số 62K2-1698 chở Q đến đường số E thuộc ấp A, xã B, huyện C thì phát hiện chiếc xe gắn máy hiệu Honda Cup màu xanh biển số 53XA-0734 có gắn thùng lô của ông Phan Văn H đang dựng tại đám mì ven đường. Bị cáo D tháo thùng lô, tháo dây công tắc khởi động máy, điều khiển xe biển số 53XA-0734 trên đi tiêu thụ tại ngã tư Tân Quy (còn Q điều khiển xe biển số 62K2-1698 đi cùng). Khi cả hai đến đường Tỉnh lộ 15 thì bị Công an xã Phú Hòa Đông tuần tra phát hiện truy đuổi, bị cáo D bỏ xe bơi qua sông tẩu thoát, Q bị bắt giữ cùng 02 xe trên. Sau đó, Nguyễn Thanh Q và Trần Đăng D bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thi hành tại Cơ sở xã hội Phú Đức. Đến ngày 20/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi có Lệnh bắt bị can để tạm giam số 178 và số 177 đối với Nguyễn Thanh Q và Trần Đăng D (BL 9, 10) và thực hiện Lệnh bắt vào ngày 05/6/2019 (Biên bản bắt bị can để tạm giam tại Cơ sở xã hội Phú Đức - BL 91, 90).

Tại Kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐ ĐGTS ngày 15/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi (BL 25-26) thể hiện: 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda, biển số 53XA-0734 trị giá 6.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 128/2019/HS-ST ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Đăng D phạm “Tội Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đăng D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2019.

Ngoài ra, bản án còn xử phạt Nguyễn Thanh Q 02 (hai) năm tù về “Tội Trộm cắp tài sản”, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 06/9/2019, bị cáo Trần Đăng D có đơn kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Đăng D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm ghi nhận, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 25/8/2018, bị cáo Trần Đăng D và Nguyễn Thanh Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Phan Văn H chiếc xe gắn máy hiệu Honda biển số 53XA-0734. Qua định giá, giá trị số tài sản bị chiếm đoạt là 6.000.000 đồng. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo Trần Đăng D về “Tội Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ.

[3] Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Bị cáo Trần Đăng D đã có hành vi chiếm đoạt tài sản như đã nêu. Trị giá số tiền mà bị cáo chiếm đoạt là 6.000.000 đồng, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bản thân bị cáo từng bị xử phạt về “Tội Cướp giật tài sản”, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là đã xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự...

Tại phiên tòa phúc thẩm, không có tình tiết nào mới để xem xét cho bị cáo, mức hình phạt đã tuyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Đăng D.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Đăng D phạm “Tội Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đăng D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2019.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Củ Chi; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án huyện Củ Chi; (2)
- TAND huyện Củ Chi; (1)
- Công an huyện Củ Chi; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (25) (8).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Kim Loan**